

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T D  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST  
Ngày 26-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Ái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Đình Hưng

Ông Cụt Xuân Ninh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Ngọc Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **V V A**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 7 năm 1989 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C Tr, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V V Ph (Đã chết) và con bà V Th Th Ph; Vợ: L Th N (đã ly hôn), con: 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 26/8/2017 chấp hành xong, ngày 02/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện T D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 03/9/2021 chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 4 năm 2022 đến nay. Có mặt

2. Họ và tên: **L V O**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1979 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C Tr, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con

ông L V T và con bà L Th T (Đã chết); Vợ: L Th H, con: 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 08/9/2021 chấp hành xong quyết định. Nhân thân: Ngày 21/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện T D xử phạt 07 năm 06 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 57/2011/HSST, đến ngày 05/9/2016 chấp hành xong hình phạt (Đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 4 năm 2022 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo L V O:* Bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị L Th H, sinh năm 1983. Trú tại: Bản C Tr, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Anh Cựt Văn Vinh. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 06/4/2022, V V A rủ L V O đi mua ma túy về sử dụng, thì được L V O đồng ý. L V O điều khiển xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu vàng, mang biển kiểm soát 37TA – 001.12 chở V V A đi từ bản C Tr, xã T Th, huyện T D đến bản Đ, xã L M, huyện T D để tìm mua ma túy. Đến nơi, V V A và L V O xuống xe và cùng nhau đi bộ lên khu vực đồi, thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng bao Potylen màu trắng, tiếp đến là lớp giấy màu trắng với giá 100.000 đồng (Số tiền dùng để mua gói ma túy này là của V V A). V V A cầm lấy gói ma túy vừa mua được, rồi cùng L V O đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi V V A và L V O đi về đến bản C, xã L M, huyện T D thì bị tổ công tác Công an xã Nga My và Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của V V A 01 gói được gói bằng bao Potylen màu trắng tiếp đến là mảnh giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu vàng, mang biển kiểm soát 37TA – 001.12. V V A và L V O đều khai nhận số chất bột màu trắng mà Công an thu giữ là Heroine của Ai và Ôn mua về sử dụng.

Kết luận giám định số: 454/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 11/04/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của V V A và L V O gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,25 (Không phải hai mươi lăm) gam.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKS-TD ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố V V A, L V O về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo V V A mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Xử phạt L V O mức án 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho các bị cáo, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,25g (đã lấy 0,2g gam đi giám định);

Người bào chữa cho bị cáo L V O không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể là 01 năm 03 tháng tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo Ôn.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo V V A, L V O đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào 12 giờ 30 phút ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại bản C,

xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An. V V A và L V O đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,25 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có nhiều người tham gia thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa vai trò của từng người để áp dụng hình phạt sát đúng.

V V A là người khởi xướng, rủ bị cáo O đi mua ma túy, bị cáo O là người giúp sức nên phải lên mức hình phạt bị cáo A cao hơn bị cáo O là thỏa đáng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên các bị cáo có nhân thân xấu nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của các bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của các bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất theo lời đề nghị của Kiểm sát viên là thỏa đáng.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của các bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy các bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với **L Th H** là người được quyền sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu vàng, mang biển kiểm soát 37TA – 001.12. Do chị H không biết việc L V O dùng xe của mình để chở V V A đi mua ma túy, nên hành vi của L Th H không cấu thành tội phạm.

[7] Xử lý vật chứng:

- 0,25g Heroine (đã lấy 0,2g để đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu vàng, mang biển kiểm soát 37TA – 001.12. Quá trình điều tra, xác minh được chủ sở hữu là của anh L V K (Sinh năm 2001). Do anh K đi làm ăn xa nên đã uỷ quyền sử dụng cho mẹ của mình là chị L Th H (Sinh năm 1983, đều trú tại bản C Tr, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An). Do chị Hoà không biết việc L V O lấy xe của mình để đi mua ma túy nên đã trả lại cho chị L Th H là đúng quy định của pháp luật.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo V V A là hộ nghèo, bị cáo L V O là hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên miễn án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo V V A, L V O phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo V V A, L V O.

+ Xử phạt: **V V A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2022.

+ Xử phạt: **L V O 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2022.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 86 ngày 07.7.2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo V V A, L V O.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/8/2022. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

*Nơi nhận :*

- TAND, VKSND tỉnh NA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã T Th;
- Người CQLVNVLQ;
- Người bào chữa;
- Các bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

## **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Ái**